

Số: 17/TB-TT&BVTV

Bắc Kạn, ngày 24 tháng 4 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Công tác Trồng trọt và BVTV 7 ngày

(Từ ngày 22 tháng 4 đến ngày 28 tháng 4 năm 2019)

#### I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

- |                              |           |            |
|------------------------------|-----------|------------|
| - Nhiệt độ: Trung bình: 28°C | cao: 37°C | thấp: 22°C |
| - Ẩm độ: Trung bình: 80 %    | cao: 90 % | thấp: 70 % |

Trong kỳ, thời tiết ban ngày nắng nóng, nhiệt độ chênh lệch giữa ngày và đêm lớn. Nhìn chung thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển đồng thời cũng thuận lợi cho sâu bệnh gây hại.

#### II. TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT VÀ TÌNH HÌNH DỊCH HẠI

##### 1. Tiến độ sản xuất trồng trọt

- Cây lúa: Diện tích đã cấy 8.733/8.400 ha đạt 104% KH, giai đoạn đứng cái – ôm đòng.
- Cây ngô: Diện tích 8.342 /9.000 ha đạt 93% kế hoạch, ngô đời đang giai đoạn tròng → 3 – 5 lá, ngô ruộng, soi bãi giai đoạn 9 lá → xoáy nõn, trổ cờ.
- Cây thuốc lá: Diện tích 865<sup>1</sup> /920 ha đạt 94% kế hoạch, cây đang giai đoạn thu hoạch.
- Cây dong riềng: Diện tích trồng được 452/820 ha, đạt 55 % KH, cây đang giai đoạn phát triển thân lá.

Các cây trồng khác: Cây lạc 248/260 ha, cây khoai môn 166/280 ha, cây khoai lang 161/100 ha, cây rau 980/950 ha, cây đậu đỗ 252/300 ha, cây đậu tương 175/170 ha, cây gừng 150/300 ha, cây nghệ 83,4/125 ha, cây mía 75/70 ha.

##### 2. Tình hình dịch hại

- Trên cây lúa:
  - + Bệnh đạo ôn lá gây hại trên các giống QR1, giống lúa nếp, J02, J04, PC6, việt lai 20, Khang dân, Thiên ưu 8, Quu 1, Tạp giao I, Nhị Ưu 63, Nhị Ưu 838, Hà phát 3; tỷ lệ bệnh hại phổ biến 2-5% lá, cao 20-30% lá, cá biệt 50 - 70% lá; tổng diện tích nhiễm 103,53 ha tại các huyện Chợ Đồn, Pác Nặm, Chợ Mới, Bạch Thông, Thành phố, trong đó nhiễm nhẹ 67,38 ha, nhiễm trung bình 21,44 ha, nhiễm nặng 14,71 ha; nhiễm mới 5 ha. Bà con nông dân đã phun phòng trừ được 112,83 ha.

- + Bọ rầy gây hại mật độ phổ biến 300 - 350 con/m<sup>2</sup>, cao 600 - 900 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 1.000 – 2.000 con/m<sup>2</sup>. Tổng diện tích nhiễm nhẹ - trung bình 22,7 ha

<sup>1</sup> Diện tích trồng cây thuốc lá giảm (tại huyện Chợ Mới) do rà soát lại diện tích trồng thực tế tại cơ sở.

(nhiễm mới 15 ha) tại huyện Chợ Mới, Na Rì, Thành phố; bà con nông dân đã phun phòng trừ được 90 ha.

- Cây ngô:

+ Sâu đục thân gây hại với tỷ lệ hại phổ biến 2% cây, cao 5% cây, cá biệt 17% cây; tổng diện tích nhiễm nhẹ 6 ha tại huyện Chợ Mới, trong đó nhiễm mới 1 ha, bà con đã phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Sâu ăn lá gây hại mật độ phổ biến 1 - 2 con/m<sup>2</sup>, cao 5 - 7 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 10 con/m<sup>2</sup>; tổng diện tích nhiễm 96 ha tại huyện Chợ Mới, Chợ Đồn, Ba Bể, Na Rì; trong đó nhiễm nhẹ 52 ha, nhiễm trung bình 41 ha, nhiễm nặng 3 ha; nhiễm mới 83 ha; bà con nông dân đã phun trừ được 22 ha.

+ Sâu gai gây hại mật độ phổ biến 10 con/m<sup>2</sup>, cao 30 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 70 con/m<sup>2</sup>; sâu gây hại chủ yếu trên những diện tích từ 8 lá - xoáy nõn, tổng diện tích nhiễm nhẹ 15 ha tại huyện Chợ Mới.

- Cây thuốc lá: Bệnh khảm, cháy lá, đốm mắt cua, rệp gây hại nhẹ.

- Cây Cam quýt: Sâu vẽ bùa, sâu xanh bướm phượng, bệnh vàng lá, thối rễ, bệnh phấn trắng gây hại nhẹ; bà con chủ động phun phòng trừ.

- Cây hồi: Bệnh thán thư gây hại, tỷ lệ bệnh hại phổ biến 3-10% lá, cao 30% lá, cá biệt 50% lá; tổng diện tích nhiễm là 166,2 ha tại các huyện Bạch Thông, Na Rì diện tích mới phun trừ là 39,9 ha (xã Kim Hỷ, Na Rì và xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông).

- Cây mỡ: Sâu ong đang giai đoạn nhộng, tổng diện tích nhiễm 219,2 ha, trong đó nhiễm nhẹ 92 ha, nhiễm trung bình 87,2 ha, nhiễm nặng 40 ha tại các huyện Bạch Thông, Ngân Sơn, Ba Bể, Pác Nặm, TP Bắc Kạn.

- Cây quế:

+ Sâu róm: Phát sinh gây hại mật độ hại phổ biến 1 con/cành, cao 3 con/cành, cá biệt 8 con/cành; tổng diện tích nhiễm 3 ha trong đó nhiễm nhẹ 1,5 ha, nhiễm trung bình 0,5 ha, nhiễm nặng 1 ha tại xã Yên Hân, Yên Cư, huyện Chợ Mới.

+ Rệp sáp: Phát sinh gây hại tỷ lệ hại phổ biến 4% lá, cao 15% lá, cá biệt 30% lá; tổng diện tích nhiễm 3,5 ha, trong đó nhiễm nhẹ 1,5 ha, nhiễm trung bình 1 ha, nhiễm nặng 1 ha tại xã Yên Hân, huyện Chợ Mới.

+ Bệnh phấn trắng: Phát sinh gây hại tỷ lệ hại phổ biến 5% lá, cao 20% lá, cá biệt 33% lá; tổng diện tích nhiễm 1,5 ha trong đó nhiễm nhẹ 1 ha, nhiễm trung bình 0,5 ha, tại xã Yên Hân, huyện Chợ Mới.

+ Biện pháp phòng trừ: Nông dân phát quang dưới tán rừng.

- Cây keo:

Bệnh chết héo cây keo tại lâm trường Chợ Mới thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn diện tích nhiễm 88,68 ha trong đó diện tích cây bị chết từ 70-100% là 22,67 ha.



+ Bệnh thán thư gây hại tỷ lệ bệnh phổ biến 4 % lá, cao 202 % lá, cá biệt 40 % lá. Tổng diện tích nhiễm 5 ha, trong đó nhiễm nhẹ 3 ha, nhiễm trung bình 2 ha tại thôn Khuổi Pháy, xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới

+ Bệnh phấn trắng gây hại tỷ lệ hại phổ biến 5 % lá, cao 22 % lá, cá biệt 55 % lá. Tổng diện tích nhiễm 2,5 ha, trong đó nhiễm nhẹ 2 ha, nhiễm nặng 0,5 ha tại huyện Chợ Mới.

- Châu chấu tre lưng vàng: Giai đoạn con non tập trung thành từng chòm, mật độ phổ biến 100 - 150 con/m<sup>2</sup> tại huyện Ngân Sơn, Na Ni. Diện tích cây lâm nghiệp có nguy cơ bị hại khoảng 50ha. Tại huyện Ngân Sơn đang phun trừ bằng thuốc Sairifos 585EC, sử dụng bình phun bơm tay; tuy nhiên do địa hình dốc, phức tạp, châu chấu di chuyển lên cao nên việc phun trừ rất khó khăn.

### **III. CÔNG TÁC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TUẦN TỚI**

#### **1. Cây lúa**

- Tiếp tục hướng dẫn nông dân bón thúc lần 2 (bón đón đòng) khi lúa xuất hiện khối sơ khởi, giữ mực nước trong ruộng từ 2-3 cm đến khi lúa chín đỏ đuôi, lượng phân tính cho 1.000m<sup>2</sup>.

+ Đối với lúa thuần: bón 6 – 8 kg Phân đạm urê + 10 - 11 kg Kali.

+ Đối với lúa lai: bón 7 – 9 kg Phân đạm urê + 12 - 13 kg Kali.

- Dự báo dịch hại và biện pháp phòng trừ:

+ Bọ rầy gây hại mật độ phổ biến 300 - 350 con/m<sup>2</sup>, cao 600 - 900 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 1.000 – 2.000 con/m<sup>2</sup>, nếu không phòng trừ kịp thời thì cháy rầy từng chòm, khoanh.

Biện pháp phòng trừ: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, Khi thấy mật độ rầy khoảng 20 con/khóm hoặc 3 con/dảnh trở lên tiến hành phun trừ bằng 1 trong các loại thuốc như: Sachray 200WP, Pattox 95SP, Gà nòi 95SP, Oshin 20WP... Giữ nước trong ruộng từ 3-5 cm khi phun trừ.

+ Bệnh đạo ôn tiếp tục gây hại mạnh trên các giống nhiễm, giống chất lượng cao, giống lúa nếp.

Biện pháp phòng trừ: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện bệnh dùng bón đạm, không phun thuốc kích thích. Duy trì mực nước trong ruộng vừa phải (3-4 cm); sử dụng 1 trong những loại thuốc như Kasai 21,2WP, Kabeam 75WP, Beam 75WP, Fuji-one 40EC. Nếu bệnh gây hại nặng cần phun kép 2 lần, cách nhau 5 -7 ngày.

*Lưu ý: Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ “kỹ thuật 4 đúng”.*

#### **2. Cây ngô**

- Hướng dẫn bón phân đối với những diện tích ngô giai đoạn 3 – 4 lá bón phân thúc lần 1 kết hợp làm cỏ, vun gốc, lượng phân bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>: 8 - 10 kg đạm + 4 - 6 kg kali; những diện tích ngô giai đoạn 7 - 9 lá bón phân thúc lần 2, kết hợp làm cỏ, vun gốc cao, lượng phân tính cho 1.000 m<sup>2</sup> như sau: 16 - 20 kg đạm ure và 6 - 10 kg kali clorua.

- Dự báo dịch hại và biện pháp phòng trừ:
  - + Sâu đục thân: Phun thuốc Patox... hoặc rắc thuốc Basudin vào gốc cây ngô khi cần thiết.
  - + Sâu ăn lá: Phun trừ khi mật độ cao bằng các loại thuốc Gà nòi 95 SP, Patox 95 SP...
  - + Sâu gai: Phun trừ bằng các loại thuốc hóa học như Gà nòi 95 SP, Patox 95 SP....

**3. Cây dong riềng:** Đối với diện tích trồng muộn sau khi cây mọc 1 tháng làm sạch cỏ, xới nhẹ kết hợp bón phân thúc lần 1. Lượng phân tính cho 1000 m<sup>2</sup>: đạm urê 7-10 kg + kali clorua 10-15 kg; những diện tích trồng sớm phát quang bờ bụi.

#### 4. Cây thuốc lá

Dự báo dịch hại: Chú ý phòng trừ bệnh khảm, cháy lá, đốm mắt cua, rệp... gây hại.

#### 5. Cây cam quýt

- Đối với những diện tích thời kỳ kiến thiết cơ bản: Cắt tỉa và tạo hình cho cây để cây có bộ tán tốt, hái bỏ hoa, quả trong 2-3 năm đầu mới bón để tập trung dinh dưỡng cho thân cây phát triển và bón phân để tạo cho cây ra lộc tốt (lượng phân tính cho 10 cây) như sau:

+ Cây 1 năm tuổi: 1 kg đạm + 0,3 kg lân + 0,2 kg kali.

+ Cây 2 năm tuổi: 3 kg đạm + 0,7 kg lân + 0,4 kg kali.

- Đối với những diện tích thời kỳ kinh doanh: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

- Dự báo dịch hại và biện pháp phòng trừ:

Bệnh phấn trắng: Khi thấy bệnh xuất hiện phun trừ bằng một trong các loại thuốc như Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Lưu huỳnh vô... phun 1 - 3 lần, mỗi lần cách nhau 7 - 10 ngày. Ngoài ra chú ý phòng trừ sâu đục thân, đục gốc, bệnh vàng lá thối rễ.

#### 6. Cây hồng không hạt

- Cây thời kỳ kiến thiết cơ bản: Tiến hành bón phân lần 1 (lượng phân tính cho 10 cây): 0,9 - 1,5 kg đạm urê + 4 kg lân supe + 2,5 kg kali clorua + 200 kg phân hữu cơ.

Cách bón: Đào sâu 15-20cm quanh tán cây, cách gốc 30 - 40 cm, rải đều phân, lấp kỹ đất, tưới đủ ẩm.

- Cây thời kỳ kinh doanh: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

#### 7. Cây lâm nghiệp

- Bệnh thán thư hại hồi: Vệ sinh rừng hồi đang bị bệnh gây hại, tiêu hủy những cành lá bị bệnh rụng xuống để tránh bệnh lây lan ra diện rộng.

Tiến hành phun trừ bằng thuốc Revus Opti 440SC kết hợp dung môi FA 800; bệnh nặng phun 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 7-10 ngày hoặc sử dụng một



trong các loại thuốc như Ridomil MZ 72WP, Daconil 75WP, Ridomil Gold 68WG, Hope 20SL... để phun ở những diện tích thuận lợi nguồn nước.

- Sâu ong hại Mỡ: Giai đoạn nhộng. Biện pháp phòng trừ như sau:

+ Phát quang dưới tán rừng, tỉa cành mỡ, tạo đường băng để thuận tiện cho việc phòng trừ sâu ong.

+ Bắt sâu non đem tiêu hủy đối với rừng mỡ nhỏ tuổi

+ Khi mật độ sâu cao, tiến hành phun trừ sâu bằng một trong các loại thuốc sau: Nếu phun thuốc pha với nước: Gà nòi 95 SP, Ratoin 5WG, Emavua 75WG, Mopride 20WP,... Nếu phun thuốc bột: Thuốc Gà nòi 95SP, Mopride 20WP...

*Chú ý:* Không sử dụng thuốc hóa học đối với những diện tích rừng mỡ gần khu dân cư, gần nguồn nước sinh hoạt, ao, hồ. Chú ý phòng trừ sâu ong tại các diện tích rừng dưới 4 tuổi.

- Cây quế: Chú ý phòng trừ sâu róm, rệp sáp, bệnh phấn trắng

+ Sâu róm: Tiến hành phun trừ với diện tích có mật độ sâu hại cao sử dụng các thuốc như Victory 585EC, Sairifos 585EC, Pattox 95SP, Gà nòi 95SP... để phun trừ.

+ Rệp sáp: Tiến hành phun trừ rệp bằng các loại thuốc như Actara 25 WG, Dragon 585 EC, Bassa 50 EC... phun kép 2 lần mỗi lần cách nhau từ 7-10 ngày trên những diện tích bị hại nặng

+ Bệnh phấn trắng: Tiến hành phun trừ các loại thuốc như EFigio 480 SC, Tungsin-M 72 WP, Acrobat MZ 90/600 WP, Anvil 5SC... phun kép 2 lần mỗi lần cách nhau từ 5-7 ngày trên những diện tích bị hại nặng.

- Bệnh phấn trắng hại keo: Tiến hành phun trừ bệnh bằng các loại thuốc sau: EFigio 480 SC, Tungsin-M 72 WP, Carbenzim 500 FL, Acrobat MZ 90/600 WP, KING-CDE Japan 460 SC, Anvil 5SC... phun kép 2 lần mỗi lần cách nhau từ 7-10 ngày trên những diện tích bị hại nặng.

- Đối với bệnh gây chết cây keo bước đầu xác định là bệnh chết héo cây keo, tuy nhiên để có biện pháp phòng trừ hiệu quả, hiện nay Chi cục đang gửi mẫu giám định, khi có kết quả sẽ tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT biện pháp phòng trừ. /.

#### **Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- UBND các huyện, Thành phố;
- Cục Bảo vệ thực vật (B/c);
- Trung tâm BVTV Phía Bắc (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố (T/h);
- Phòng NN/Phòng kinh tế (P/hợp);

*Gửi bản giấy:*

- Lưu: VT, TT&BVTV.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Quân**

